Tài liệu

TỈNH BẠC LIÊU

SINH HOẠT CHI ĐOÀN THÁNG 10

BIÊN TẬP: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU

I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Học Bác cách đánh giá cán bộ

Đánh giá cán bộ là việc xác định đúng ai tốt, ai xấu, mặt nào mạnh, mặt nào yếu; khả năng công tác của họ thế nào, để từ đó mà bố trí, sử dụng cho đúng người, đúng việc. Bác chỉ rõ: "Ở đời, ai cũng có chỗ tốt và chỗ xấu. Ta phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu của họ".

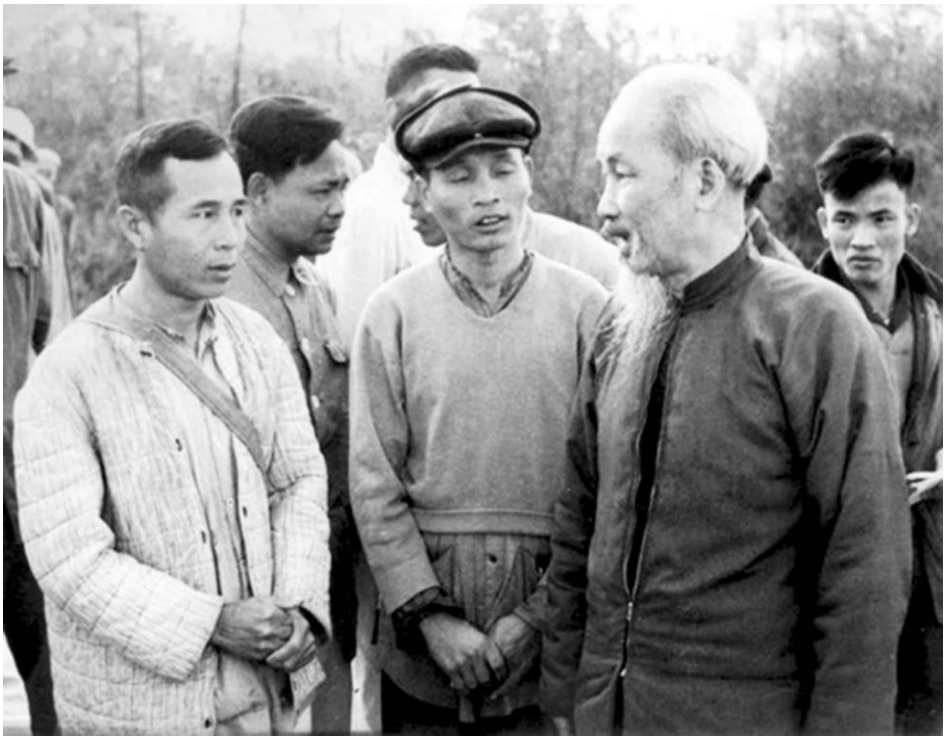

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các đồng chí lãnh đạo xã và Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông nghiệp thôn Lạc Trung, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường (tỉnh Vĩnh Phúc) về công tác quy hoạch ruộng đất, ngày 25-1-1961. Ảnh: Tư liệu

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo, bồi dưỡng, huấn luyện đội ngũ cán bộ của Đảng có đủ đức và đủ tài phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nếu nói cán bộ là một trong những khâu quan trọng, quyết định thành công hay thất bại của cách mạng, thì đánh giá là khâu rất quan trọng trong việc sử dụng cán bộ, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn trong việc phát huy sức mạnh của đội ngũ cán bộ, nhằm thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; đánh giá cán bộ chính xác là cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, chỉ hai năm sau đó, Bác viết tác phẩm *"Sửa đổi lối làm việc" (10/1947)*, Người đã khẳng định: Cán bộ là cái gốc của mọi việc, công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Như vậy, công tác cán bộ là cái gốc của công tác xây dựng Đảng, vì cán bộ tốt hay xấu một phần rất quan trọng phụ thuộc vào

công tác cán bộ; khi khẳng định cán bộ là *"gốc"* của mọi công việc thì đánh giá đúng cán bộ là *"gốc"* của công tác cán bộ.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *"Vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp"*. Người cho rằng, hiểu rõ và đánh giá đúng cán bộ mới có cơ sở để quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng đúng cán bộ, đồng thời có tác dụng kích thích mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của cán bộ *"Biết rõ ràng cán bộ, mới có thể cất nhắc cán bộ một cách đúng mực"*. Để đánh giá đúng cán bộ, Người yêu cầu phải có quan điểm biện chứng. Bởi vì, mọi sự vật, hiện tượng đều không ngừng biến đổi, theo Người: *"Trong thế giới, cái gì cũng biến hoá";* con người là *sản phẩm* của hoàn cảnh xã hội khách quan, *"Từng lớp xã hội khác nhau, trình độ, văn hoá khác nhau; tính tình cá nhân cũng không giống hệt"*. Đánh giá cán bộ là việc xác định đúng ai tốt, ai xấu, mặt nào mạnh, mặt nào yếu; khả năng công tác của họ thế nào, để từ đó mà bố trí, sử dụng cho đúng người, đúng việc. Bác chỉ rõ: *"Ở đời, ai cũng có chỗ tốt và chỗ xấu. Ta phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu của họ"*. Cán bộ là con người và *"Hiểu biết cán bộ là một điều rất khó",* vì thế trong khi xem xét đánh giá cán bộ, Hồ Chí Minh yêu cầu phải hết sức thận trọng, khách quan, có quan điểm phát triển và không định kiến: *"Thả cho họ làm, thả cho họ phụ trách, dù sai lầm chút ít cũng không sợ. Nhưng phải luôn luôn tuỳ theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác, để cho họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ, đúng với đường lối của Đảng"; "Một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi. Cũng có cán bộ đến nay chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm? Quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không phải luôn giống nhau"*.

Theo Hồ Chí Minh việc đánh giá cán bộ phải được tiến hành ở nhiều chiều hướng: Cán bộ cấp trên đánh giá cán bộ cấp dưới; thủ trưởng đánh giá nhân viên; quần chúng đánh giá cán bộ, đảng viên; cán bộ, đảng viên đánh giá quần chúng, v.v.. Đảng ta là đảng cầm quyền nên công tác đánh giá cán bộ trước hết là trách nhiệm của Đảng, cụ thể là của đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp ủy và tổ chức đảng nơi người cán bộ, đảng viên đang sinh hoạt.

Để đánh giá đúng cán bộ, đòi hỏi người đánh giá phải công tâm, vô tư, *"dĩ công vi thượng"*. Do đó, bản thân người đánh giá cũng phải tự biết mình. Người nhắc nhở: *"Nếu không biết sự phải trái ở mình, thì chắc không thể nhận rõ người cán bộ tốt hay xấu". Không chỉ dừng lại ở sự biết mình, Hồ Chí Minh yêu cầu bản thân người đánh giá cán bộ "trước hết phải sửa những khuyết điểm của mình. Mình càng ít khuyết điểm thì xem xét cán bộ càng đúng". Nếu người đánh giá cán bộ mắc phải các khuyết điểm: 1. Tự cao tự đại; 2. Ưa người ta nịnh mình; 3. Do lòng yêu, ghét của mình mà đối với người; 4. Đem một cái khuôn khổ nhất định, chật hẹp mà lắp vào tất cả mọi người khác nhau. Phạm một trong bốn bệnh đó thì cũng như mắt đã mang kính có màu, không bao giờ thấu rõ cái mặt thật của những cái mình trông"*. Do đó, chất lượng của công tác đánh giá cán bộ phụ thuộc không nhỏ vào phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm của người có thẩm quyền đánh giá.

Người nhận thức rõ, khi xem xét, đánh giá cán bộ, *"quyết không nên chấp nhất"* mà phải có cái nhìn toàn diện. Việc đánh giá cán bộ không thể chỉ căn cứ

vào những biểu hiện bên ngoài của họ, mà phải đi sâu tìm hiểu bản chất của họ; không thể chỉ dựa vào một việc làm của họ, mà phải tìm hiểu tất cả các công việc mà họ thực hiện; không thể chỉ xem xét cán bộ trong một thời điểm, mà phải thấy rõ lịch sử của họ. Người chỉ rõ: *"Xem xét cán bộ không nên chỉ xem xét mặt ngoài mà còn phải xem tính chất của họ. Không chỉ xét một việc, một lúc mà phải xem toàn cả lịch sử, toàn cả công việc của họ"*. Khi người đánh giá cán bộ có cái nhìn toàn diện, lịch sử như vậy, thì mới có thể đánh giá cán bộ một cách đúng đắn, công tâm, khách quan.

Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu đối với người làm công tác đánh giá phải có lòng vị tha, độ lượng, khoan dung vì là người ở đời, ai cũng có ưu điểm và khuyết điểm. Do đó, việc đánh giá phải nêu rõ cả ưu điểm và khuyết điểm; khi đánh giá khuyết điểm phải tìm hiểu nguyên nhân, động cơ của khuyết điểm và cán bộ mắc khuyết điểm trong việc gì thì phê bình việc đó, *"Ta nhận họ tốt, xong phải xem xét số nhiều đồng chí có nhận họ tốt hay không. Phải biết ưu điểm của họ, mà cũng phải biết khuyết điểm của họ"*. Trong đánh giá cán bộ phải giúp họ tự nhận thức để phát huy ưu điểm, sở trường thế mạnh, sửa chữa khắc phục khuyết điểm, đồng thời *"Sau khi đã cất nhắc phải giúp đỡ họ, khuyên gắng họ, vun trồng lòng tự tin, tự trọng của họ. Ai cũng có lòng tự trọng, tự tin. Không có lòng tự tin, tự trọng thì là người vô dụng"*.

Trong nhận định, đánh giá cán bộ phải thực sự sáng suốt, tinh tường**,** cho dù hiệu quả công việc là một tiêu chí quan trọng để đánh giá cán bộ nhưng lòng chí công vô tư, phẩm chất đạo đức là rất quan trọng. Hồ Chí Minh cho rằng, đức là gốc của tài, người thực sự có đức thì cái tài sẽ đến. Khi nhìn nhận, đánh giá cán bộ phải tính đến khả năng phát triển của họ trên nền tảng vững chắc là đạo đức cách mạng. Người khẳng định: *"Ai mà hay khoe công việc, hay a dua, tìm việc nhỏ mà làm, trước mặt thì theo mệnh lệnh, sau lưng thì trái mệnh lệnh, hay công kích người khác, hay tự tâng bốc mình, những người như thế, tuy họ làm được việc, cũng không phải cán bộ tốt. Ai cứ cắm đầu làm việc, không ham khoe khoang, ăn nói ngay thẳng, không che giấu khuyết điểm của mình, không ham việc dễ, tránh việc khó, bao giờ cũng kiên quyết làm theo mệnh lệnh của Đảng, vô luận hoàn cảnh thế nào, lòng họ cũng không thay đổi, những người như thế, dù công tác kém một chút cũng là cán bộ tốt"*.

Công tác đánh giá cán bộ cần được tiến hành thường xuyên. Mỗi khi cất nhắc, bổ nhiệm cán bộ, trước đó phải tiến hành đánh giá cán bộ. Hồ Chí Minh yêu cầu: *"Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng. Chẳng những công tác của họ mà còn phải xem xét sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn phải xem xét việc làm của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Chẳng những xem xét họ đối với ta thế nào mà còn phải xem xét họ đối với người khác thế nào"*. Đặc biệt, *"Phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục hay không. Lại xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc"*. Trên cơ sở xem xét, đánh giá cán bộ một cách kỹ lưỡng và trên nhiều phương diện, việc cất nhắc, sử dụng cán bộ mới chính xác và hiệu quả. Ngược lại, nếu không đánh giá cẩn thận thì dẫn đến việc cất nhắc *"không khỏi đem người bô*

lô ba la, chỉ nói mà không biết làm vào những vị trí lãnh đạo. Như thế rất có hại”. Do đó, việc xem xét, đánh giá cán bộ phải dựa trên những tiêu chuẩn cán bộ chứ không xuất phát từ sự áp đặt, chủ quan của cá nhân. Có như vậy thì mới hiểu biết đúng cán bộ và là cơ sở để giúp cho công việc sử dụng cán bộ phù hợp, phát huy được phẩm chất và năng lực của người cán bộ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Những kinh nghiệm, những lời dạy quý báu, thấu đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã và đang được cụ thể hóa thành những quan điểm, chủ trương của Đảng ta luôn có ý nghĩa to lớn và có giá trị sâu sắc. Nghiên cứu, học tập, vận dụng tư tưởng của Người và quan điểm chủ trương của Đảng để thực hiện tốt hơn công tác đánh giá cán bộ, sao cho đạt kết quả chính xác hơn, góp phần đổi mới đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng là vấn đề có ý nghĩa quan trọng hiện nay, do đó cần tập trung vào một số nội dung sau đây:

Thứ nhất, thường xuyên quán triệt sâu sắc nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ. Thực hiện biện pháp này chính là tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cán bộ, trong đó có đánh giá cán bộ. Việc đánh giá cán bộ được thực hiện theo quy trình, quy chế, công khai, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Mọi vấn đề về chủ trương, chính sách, đánh giá, sử dụng cán bộ nhất thiết phải do tập thể có thẩm quyền quyết định sau khi lắng nghe đầy đủ ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến đóng góp của quần chúng trong cơ quan, đơn vị đó. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong đánh giá, sử dụng cán bộ. Đặc biệt, hiện nay, cần nghiêm túc thực hiện Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Việc trọng dụng cán bộ cho hệ thống tổ chức phải đúng tiêu chuẩn do Đảng và Nhà nước quy định, mạnh dạn bổ nhiệm những cán bộ trẻ đã được rèn luyện, thử thách, được đào tạo, có đủ tiêu chuẩn vào những chức danh lãnh đạo, quản lý thích hợp. Bảo đảm ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị. Cá nhân người lãnh đạo quản lý phát huy trách nhiệm của mình trong việc đề xuất, nhận xét, đánh giá khách quan về cán bộ. Tập thể, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan đơn vị thảo luận, nhận xét đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm cán bộ một cách công khai, dân chủ. Cấp ủy, người lãnh đạo là những người trực tiếp quản lý, giáo dục, rèn luyện, giúp đỡ; đồng thời là người nhận xét, đánh giá, cất nhắc, đề bạt cán bộ, có ảnh hưởng trực tiếp đến “sinh mệnh chính trị” của cán bộ. Vì vậy, đòi hỏi cấp ủy, người lãnh đạo phải thực sự công tâm, trung thực, khách quan và có tinh thần độ lượng, bao dung, “chí công, vô tư” vì sự phát triển, tiến bộ của cán bộ và vì lợi ích của Nhân dân, của đất nước.

Thứ hai, phát huy vai trò của cơ quan chuyên trách tham mưu công tác cán bộ; thực hiện đúng nguyên tắc công tác đánh giá cán bộ. Để cấp ủy đảng thực hiện tốt việc đánh giá, sử dụng cán bộ, các cơ quan chuyên trách tham mưu công tác cán bộ cho cấp ủy có vai trò rất quan trọng trong xây dựng đội ngũ cán bộ, trong việc đánh giá, sắp xếp, bố trí, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ. Do vậy, đội ngũ này phải tuyệt

đối trung thành với Đảng, với sự nghiệp cách mạng, thường xuyên trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường chính trị, tư tưởng; thật sự là những người hội đủ cả đức lẫn tài, phải vừa có tâm vừa có tầm; phải biết nhìn xa, trông rộng, phải hiểu biết về con người, thực sự quan tâm và yêu thương cán bộ, phải thật sự vô tư trong sáng, phải có tư chất của người làm công tác tổ chức cán bộ, phải được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về công tác này... Vì vậy, các cơ quan làm công tác tham mưu phải phát huy tính độc lập tương đối trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, sáng suốt và thận trọng trong điều tra, nghiên cứu các ý kiến đóng góp và dư luận của quần chúng để có kết luận đúng đắn, rõ ràng về cán bộ. Đồng thời, xác định rõ công tác cán bộ không phải là việc riêng ai, mà là việc chung cho nhân dân, cho đất nước; phải có bản lĩnh và am hiểu, thực hiện đúng quy trình, quy chế trong công tác đánh giá cán bộ.

Thứ ba, đánh giá cán bộ một cách toàn diện, chú trọng lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ theo chức trách được giao. Để làm tốt việc đánh giá cán bộ, trước hết từng cấp, từng ngành, từng đơn vị trong hệ thống chính trị phải trên cơ sở tiêu chuẩn chung để xác định tiêu chuẩn về mọi mặt cho từng chức danh cán bộ; cán bộ căn cứ vào đó tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu; đồng thời phải có cơ chế phân công, giao trách nhiệm rõ ràng trên tinh thần *"cá nhân phụ trách"*. Trên cơ sở những tiêu chuẩn đó, cũng như hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ công tác thực tế theo chức trách được giao của cán bộ mà xem xét đánh giá. Chỉ có dựa vào tiêu chuẩn, hiệu quả của toàn bộ công việc mà xét chất lượng người cán bộ, mới thấy rõ mặt mạnh, mặt yếu, mặt đúng và mặt chưa đúng ở cán bộ. Đánh giá năng lực cán bộ nên lưu ý các khía cạnh về kiến thức, sự hiểu biết và sự vận dụng kiến thức đó vào cuộc sống. Ngăn ngừa, khắc phục những biểu hiện chưa đúng đắn, những tác động, chi phối không cần thiết trong đánh giá cán bộ; tránh những định kiến, chủ quan, áp đặt trong đánh giá cán bộ. Theo Hồ Chí Minh: *"phê bình việc"* chứ không phải *"phê bình người",* tức là nhận xét, đánh giá công việc cán bộ làm, chứ không phải kẻ vạch, công kích vào tính cách riêng của bản thân người cán bộ.

Trong giai đoạn mới, công tác đánh giá cán bộ nhất thiết phải thực hiện nghiêm túc theo đúng quan điểm của Đảng là phải căn cứ vào hiệu quả công tác, khả năng đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh của tập thể, tạo ra sự tiến bộ và kết quả cụ thể trong ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị mình phụ trách; không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu. *"Đánh giá và sử dụng đúng cán bộ trên cơ sở những tiêu chuẩn, quy trình đã được bổ sung, hoàn thiện, lấy hiệu quả công tác thực tế và sự tín nhiệm của nhân dân làm thước đo chủ yếu. Không bổ nhiệm cán bộ không đủ tài, đủ đức, cơ hội chủ nghĩa"*. Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta nhấn mạnh: *"Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu"*. Như vậy, Đảng ta yêu cầu phải thực hiện việc đánh giá cán bộ đúng đắn, khách quan, coi trọng tính hiệu quả để có cơ sở sử dụng, bố trí cán bộ, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy bằng cấp; cấp ủy các cấp cần quan tâm xây dựng tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cuộc sống cũng như công việc; biểu dương, khen thưởng kịp thời những cán bộ *"dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám*

đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung". Thông qua đó, họ có cơ hội để phát triển, trở thành cán bộ có đức, có tài, mãi xứng đáng là người lãnh đạo, *"người đầy tớ"* trung thành của nhân dân.

Thứ tư, đề cao ý thức tự đánh giá, thực hiện công khai hóa kết quả đánh giá cán bộ. Không ai có thể hiểu mình hơn chính bản thân mình. Do đó, trong công tác này phải để cho cán bộ tự đánh giá. Người lãnh đạo phải biết cách gợi mở, động viên, khuyến khích cán bộ tự đánh giá, đồng thời phải thực sự trân trọng, tin tưởng ở cán bộ, biết lắng nghe cán bộ. Có như vậy cán bộ mới cảm thấy yên tâm, không có điều gì băn khoăn, e ngại, và thực sự tự giác, bình tĩnh, thành khẩn trong nhận xét những ưu, khuyết điểm ở mình. Trước khi đề bạt, bổ nhiệm, cất nhắc cán bộ cũng nên tạo cơ hội cho cán bộ tự nhận xét, đánh giá khả năng của mình trong việc đảm đương nhiệm vụ mới sắp tới. Các nơi cần thực hiện tốt hơn công khai hóa việc đánh giá cán bộ cho tập thể cơ quan, đơn vị đều biết. Cá nhân cán bộ được đánh giá nhất thiết phải được biết ý kiến đánh giá của tập thể, của những người có thẩm quyền, của lãnh đạo cấp trên về mình. Đồng thời cán bộ phải được có ý kiến phản hồi về những nhận xét chưa chính xác, chưa đúng đắn và có quyền đòi hỏi phải được điều chỉnh, sửa đổi, nhận xét lại về mình. Thực hiện tốt vấn đề này sẽ tạo động lực để những cán bộ có phẩm chất và năng lực thực sự cống hiến hết mình cho sự nghiệp cách mạng.

Tóm lại, cuộc sống luôn là những hành trình không bằng phẳng. Chỉ thực sự dấn thân vào thử thách trên con đường mình đi, hành động, sáng tạo, con người mới có thể đạt được mục đích. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo cần có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám hy sinh vì lợi ích chung, biết đặt mình trong tập thể, cùng mọi người hợp thành một tập thể cùng chung ý chí, cùng chung hành động, chắc chắn sẽ biết cách biến thách thức thành cơ hội để đạt được những mục tiêu tốt đẹp hơn.

Điều quan trọng là để Nghị quyết, quy định, quy chế đi vào cuộc sống, trở thành động lực thúc đẩy cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm thì tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cơ quan đơn vị phải thật sự có tâm trong ứng xử, có tầm trong lãnh đạo, điều hành; quyết đoán nhưng không độc đoán, biết tạo môi trường làm việc văn minh, văn hóa; biết mang đến cho mọi người cơ hội công bằng trong sáng tạo, cống hiến và được ghi nhận; biết rõ *"vai trò then chốt"* của cán bộ. Nếu không, thì mọi cơ chế, dù tiến bộ, nhân văn đến mấy, cũng chỉ nằm trên giấy mà thôi.

(Nguồn: Hochiminh.vn)

II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG NƯỚC

Nữ anh hùng Lê Thị Riêng - cái chết hóa thành bất tử

Trên đường Hồng Bàng (Quận 5, TP Hồ Chí Minh) đoạn giáp vòng xoay Châu Văn Liêm trong hoa viên có một tấm bia lịch sử lưu dấu cho người đời về nơi kẻ thù đã xả súng thủ tiêu ba đồng chí là tù chính trị. Một vụ giết người man rợ và hèn nhát khiến lịch sử căm phẫn, lên án.

Trong đêm Mùng 2 tết Mậu Thân 1968, sau đợt 1 của cuộc tổng tấn công nổi dậy rực lửa tại Sài Gòn, hàng chục tên địch cầm súng đã nhả đạn để thủ tiêu ba chiến sỹ cộng sản kiên trung giữa trung tâm Chợ Lớn trên chiếc xe chở tù. Đó là anh hùng Trần Văn Kiểu (Chín K), Lê Thị Riêng và chiến sỹ biệt động "Tiểu Long Nữ" Phùng Ngọc Anh.

Số phận may mắn của Phùng Ngọc Anh được chính người chị, người đồng chí Hai Riêng dùng thân mình đè lên, chắn đạn nên cô chỉ bị thương và vẫn còn sống sót…

Tinh thần bất khuất

Bà có bí danh Hai Liên, sinh năm 1925 tại làng Vĩnh Mỹ, huyện Giá Rai (Bạc Liêu) trong một gia đình nông dân nghèo. Cha tham gia kháng chiến chống Pháp rồi mất tích, mẹ mất sớm, bà được người chú ruột nuôi dưỡng. Bà được một nhà giáo hoạt động cách mạng giác ngộ và giới thiệu đi làm thợ dệt ở xưởng dệt Láng Tròn, bắt đầu tham gia cách mạng từ ngày đầu Cách mạng tháng Tám 1945.

Năm 1948, Hai Liên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam sau đó làm cán bộ Phụ nữ huyện Giá Rai, Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang ngày nay). Đến năm 1949, Hai Liên là Phó Hội trưởng Hội Phụ nữ cứu quốc Miền Đông. Thời kỳ này, Hai Liên quen đồng chí Lê Văn Ba, quê ở Long Xuyên, từng là Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Rạch Giá. Ra Việt Bắc, đến năm 1953 ông trở về miền Nam chiến đấu và kết hôn với Hai Riêng, sinh hai con trai.

Năm 1960, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, Hai Liên làm Phó Hội trưởng BCH Trung ương Hội LHPN giải phóng và Ủy viên Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Phong trào Đồng khởi từ xứ dừa Bến Tre lan tỏa khắp nơi, Lê Thị Riêng đã quyết định gửi hai con ra miền Bắc để có điều kiện học tập, rèn luyện sau này về Nam chiến đấu, bà bám trụ lại miền Nam tiếp tục cuộc chiến đấu.

Cũng vào cuối năm 1960, bà nhận tin dữ: chồng hy sinh trong trận đánh ở Đông Yên, xã Đông Hòa (Dĩ An, tỉnh Biên Hòa cũ). Đau thương phủ tràn bà ghi vào nhật ký: *"...Bao nhiêu mong nhớ đợi chờ làm tắt ngấm! Đời tôi đã trải qua lắm lần tang tóc như thế, nhưng không lần nào sâu nặng bằng lần này. Còn lại 2 con sống xa mẹ, chúng là nguồn hạnh phúc, là sức mạnh giúp tôi hăng hái đi lên, không bao giờ lùi bước. Tôi sẽ chiến đấu cho hạnh phúc không tan, cho con sớm gần mẹ, cho mọi người không còn tang tóc, chia ly…".*

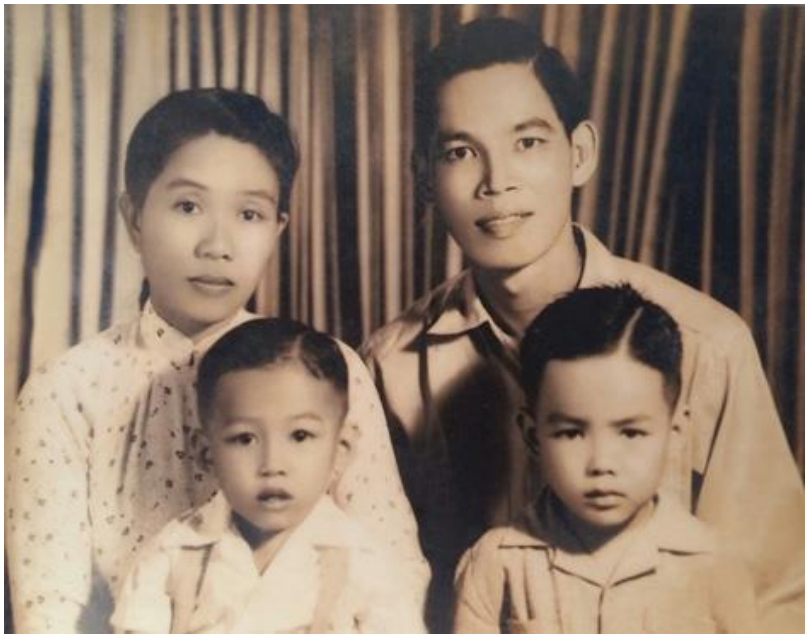

Nữ anh hùng Lê Thị Riêng cùng chồng và 2 con trai.

Nén mọi đau thương, mất mát, bà đã lao vào công tác. Đến năm 1965, bà được tổ chức phân công phụ trách Trưởng ban Phụ vận khu Sài Gòn - Gia Định và trực tiếp vào nội thành chỉ huy lãnh đạo phong trào phụ nữ của Sài Gòn, Chợ Lớn.

Có cái chết để bắt đầu sự sống

Ngày 9-5-1967, trên đường đi công tác ở khu vực chợ Đa Kao (Quận 1) bà đã bị tên phản bộ Ca Vĩnh Phối nhận mặt đã chỉ điểm cho mật vụ bắt. Địch dùng đủ mọi cực hình tra tấn dã man nhất nhưng không khai thác được gì. Chúng đưa bà từ Biệt đội 23 sang phòng thẩm vấn đặc biệt của cơ quan tình báo CIA Mỹ, rồi sang phòng hoạt vụ Tổng nha Cảnh sát, dùng mọi thủ đoạn tra tấn, đánh đập, châm điện, nhấn nước, đốt trơ xương ngón tay, dụng các chiêu bài gian trá để dụ dỗ, mua chuộc…

Nhưng chúng đã thất bại, không thể khai thác thông tin gì. Điên cuồng, lồng lộn vì không lay chuyển được ý chí sắt đá của người Công sản, giữa lúc cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 đang nổ ra khắp các đô thị miền Nam, địch đã giở trò hèn hạ.

Chiều Mùng 2 Tết Mậu Thân, bọn địch đã đẩy ba tù binh chính trị là đồng chí Trần Văn Kiểu (Chín K, lãnh đạo Công đoàn Sài Gòn - Gia Định), bà Lê Thị Riêng và nữ biệt động Phùng Ngọc Anh (khối Hoa vận) lên một xe Jeep bịt kín bằng cửa sắt, phía sau là cửa lưới có ô hình thoi chạy ra cửa Tổng nha Cảnh sát. Cả ba tù binh Cộng sản đều bị chúng đánh đập tra tấn dã man, bị đốt trơ xương tay, xương chân không còn sức lực để tự đi đứng.

Bất chấp luật pháp quốc tế và lương tri con người, bọn chúng áp giải ba tù nhân chính trị ra khỏi Tổng nha Cảnh sát chạy loanh quanh nhiều đường phố Sài Gòn, có xe chở đầy cảnh sát và súng đạn lăm lăm chạy phía sau hướng ra Bến Hàm Tử rồi vòng xuống Chợ Lớn. Tại đây, chúng dừng lại chở thêm một số tù nhân, quay lại nhà giam Tổng nha Cảnh sát giam giữ.

Ba tù chính trị Chín K, Hai Riêng và Ngọc Anh, chúng vẫn để ngồi trên xe đậu giữa sân. Lúc này đã hơn 7 giờ tối, tiếng súng, tiếng lựu đạn nổ nhiều nơi, báo hiệu những trận đánh áp sát giữa ta và địch đang giằng co quyết liệt trong khu vực nội thành. Giữa khuya, chiếc xe tử thần lăn bánh, chạy về hướng Chợ Lợn…

Cả ba tù nhân đưa mắt nhìn nhau ngầm hiểu: Bọn địch lợi dụng hai bên đánh nhau để thủ tiêu. Phía sau xe tù là một xe chở đầy lính, cảnh sát, có gắn trọng liên phía trước chĩa vào sau lưng xe tù. Ba bạn tù nắm tay, âm thầm vĩnh biệt nhau trong thời khắc sinh tử. Giữa trời khuya không một bóng người, những câu hát Quốc tế ca, những tiếng hô, những lời nhắn nhủ, động viên vang lên…

Bia tưởng niệm tại vòng xoay Châu Văn Liêm, quận 5, nơi địch thủ tiêu đồng chí Trần Văn Kiểu và Lê Thị Riêng.

Khi xe rời khỏi đường Tổng Đốc Phương (Châu Văn Liêm ngày nay) vòng qua đường Hồng Bàng (Quận 5) để quay về hướng Sài Gòn thì có tiếng súng nổ. Bọn cảnh sát dàn cảnh đúng kịch bản. Tất cả hô hoán, hoảng loạn và nhanh chóng rời khỏi xe tù. Và từ phía sau, từ bên hông xe, hàng chục tay súng nhằm vào xe chở ba tù nhân điên cuồng nhả đạn… Hai Riêng hô lớn: Nằm xuống, nằm xuống…

Đạn bay cheo chéo xuyên qua lớp sắt mỏng và ô lưới. Bà ngã xuống, đè phủ lên người Phùng Ngọc Anh để che đạn và sau đó tất cả lịm dần, lịm dần… Ngọc Anh là người duy nhất còn sống. Khi tỉnh lại, nữ biệt động nhận ra trong lơ mơ hai đồng chí của mình đã hy sinh. Có tiếng bọn địch nói với nhau tất cả đã chết hết. Bác sĩ với xe Hồng Thập tự đang lấy xác mang về nhà xác bệnh viện Chợ Quán. Ngọc Anh đã được các bác sỹ cứu chữa trong nhà thương tù sau đó chuyển về lại Tổng nha Cảnh sát.

Cả thế giới nghiêng mình trước sự hy sinh của bà Lê Thị Riêng. Nhiều xí nghiệp, trường học, hợp tác xã, nông trường và các hội, đoàn thể trong Nam ngoài Bắc đều tổ chức nghiêm trang lễ truy điệu. Trung ương Hội Phụ nữ giải phóng Miền Nam phát động phong trào thi đua, học tập, nỗ lực chiến đấu, lao động gấp 5 lần 10 lần để trả thù cho Lê Thị Riêng. Tại Sài Gòn, một Tiểu đoàn biệt động nữ mang tên Lê Thị Riêng được thành lập, là mũi nhọn tấn công đợt 2 Tết Mậu Thân 1968.

Nhân dân yêu chuộng hòa bình và phụ nữ tiến bộ trên thế giới cũng đã chia sẻ, bày tỏ sự phẫn nộ, lên án tội ác chiến tranh hèn hạ thủ tiêu nữ Anh hùng Lê Thị Riêng. Nhiều bức điện còn lưu tại Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ như.

Tượng đài nữ Anh hùng Lê Thị Riêng tại TP Bạc Liêu - quê hương người nữ anh hùng.

Điện từ Tokyo của Hội hữu nghị Việt - Nhật (26/3/1968) viết: "*Được tin bà Lê Thị Riêng - Ủy viên BCHTW Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam - Phó chủ tịch Hội LHPN Giải phóng và những người yêu nước đã bị tàn sát, chúng tôi vô cùng căm phẫn và nghiêm khắc lên án Đế quốc Mỹ và bọn tay sai đầy tội ác, đồng thời thành thật chia buồn với tang quyến và nhân dân Việt Nam*".

Bức điện từ Venezuela có đoạn: "*Cuộc ám sát hèn nhát đối với Lê Thị Riêng đã gây nên luồng căm phẫn sâu sắc trong Đảng và quần chúng nhân dân Venezuela, đang mỗi ngày lên án mạnh mẽ cuộc xâm lược tàn bạo của đế quốc Mỹ tại Việt Nam*".

Liên đoàn Phụ nữ dân chủ quốc tế từ Berlin (Đức) ngày 20/3/1968 có bức điện: "*Chúng tôi tin chắc những hành động lên án còn tăng thêm nữa, rõ ràng phụ nữ miền Nam Việt Nam đã đấu tranh vì lòng yêu nước. Trước tiên, chúng tôi chuyển lời đến các con và gia đình bà Phó chủ tịch lời chia buồn cảm động và chúng tôi tin chắc rằng tất cả phụ nữ trên thế giới sẽ chia sẻ nỗi đau đớn và phẫn nộ này…".*

Người nữ Anh hùng không chùn bước trước mũi súng kẻ thù, còn là một người vợ hết mực thủy chung yêu chồng, yêu thương con tha thiết… Bà đã làm thơ gởi cho con, qua bà Mai Khanh, phu nhân của đồng chí Phạm Hùng. Bài thơ còn lưu lại ngày nay như một kỷ vật thiêng liêng, có đoạn:

"Ước mơ

...Bữa tiệc đời sao lắm vị chua cay

Mẹ đã chịu trong những ngày xa cách

Tôi ước mơ một ngày xuân thống nhất

Được gặp con, được ôm ấp vỗ về

(...)

Nhưng con hỡi! Nước non còn chia cắt

Bởi kẻ thù tàn bạo gây nên

Bao gia đình tan nát điêu linh

Bao em bé phải đoạn tình mẫu tử"

Ngày 10/4/2001, Chủ tịch Nước đã truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho đồng chí Lê Thị Riêng. Tại TP Hồ Chí Minh, tỉnh Bạc Liêu đã xây dựng tượng đài, bia lịch sử, đặt công viên, trường học, tên đường mang tên nữ Anh hùng Lê Thị Riêng.

(Nguồn: https://cand.com.vn/)

III. THEO DÒNG LỊCH SỬ

TỈNH BẠC LIÊU

THEO DÒNG LỊCH SỬ
Tháng 10

Kỷ niệm 33 năm Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10/1991 - 01/10/2024)

Kỷ niệm 28 năm Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10/1996 - 02/10/2024)

Ngày chuyển đổi số quốc gia, 10/10 hằng năm

Kỷ niệm 63 năm Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy (04/10/1961 - 04/10/2024)

Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 - 14/10/2024)

Kỷ niệm 94 năm *"Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng"* và là *"Ngày Dân vận của cả nước"* (15/10/1930 - 15/10/2024)

Kỷ niệm 68 năm Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2024)

Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2024)

IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

KỶ NIỆM 68 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NĂM (15/10/1956 - 15/10/2024)

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng, phấn đấu trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng, với vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của thanh niên.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương phải hình thành một mặt trận thanh niên rộng rãi và thống nhất do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Tổng bộ Việt Minh chuẩn bị hình thành mặt trận đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên lấy tên là Đoàn thanh niên Việt Nam. Tháng 6/1946, Tổng đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời (gọi tắt là Đoàn Thanh niên Việt Nam), sau đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam - một tổ chức rộng rãi của mọi thanh niên yêu nước tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Liên đoàn do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Cuối năm 1946, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam là thành viên chính thức của Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới.

Tháng 02/1950, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tổ chức Đại hội lần thứ I tại xã Cao Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đại hội là sự thể hiện khối đoàn kết của toàn thể thanh niên Việt Nam trong mặt trận thanh niên vì mục tiêu kháng chiến thắng lợi. Đại hội đã thông qua Nghị quyết và Điều lệ của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam *(đồng chí Nguyễn Chí Thanh sau này là Uỷ viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam).*

Trong khí thế tiến công mạnh mẽ của tuổi trẻ miền Bắc đang ngày đêm hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế văn hóa xã hội và tuổi trẻ miền Nam đấu tranh ngày càng quyết liệt với quân Mỹ - Diệm; từ ngày 08/10 đến ngày 15/10 năm 1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập Đại hội tại Nhà hát lớn Hà Nội để thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Ngày 15/10/1956, Đại hội vinh dự được đón Bác Hồ kính yêu đến dự. Huấn thị tại Đại hội, Bác căn dặn: *"...Là người chủ tương lai, cho nên toàn thể thanh niên ta phải đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu anh dũng, vượt mọi khó khăn, thi đua*

giúp sức vào sự nghiệp xây dựng nước nhà tốt đẹp - một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh...".

Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với các đại biểu dự Đại hội Toàn quốc l ần thứ II Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, ngày 20-12-1961

*** Các kỳ Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam**

1. Đại hội Liên đoàn Thanh niên Việt Nam lần thứ I: Diễn ra tháng 2-1950, tại tỉnh Thái Nguyên. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam.

Từ ngày 8 đến 15-10-1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban Vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập đại hội tại Nhà hát Lớn Hà Nội, thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là Hội LHTN Việt Nam. Đại hội hiệp thương chọn cử Ban Chấp hành Trung ương hội gồm 52 thành viên, do Anh hùng Lao động, bác sĩ Phạm Ngọc Thạch làm Chủ tịch.

2. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ II: Diễn ra tháng 12-1961, tại Hà Nội, với 400 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương (UBTƯ) Hội gồm 78 thành viên; GS Phạm Huy Thông, Giám đốc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội làm Chủ tịch hội.

Ngày 20 và 21-9-1976, Hội nghị toàn quốc Hội LHTN Việt Nam hiệp thương chọn cử UBTƯ Hội gồm 96 thành viên, do GS Lê Quang Vịnh làm Chủ tịch hội.

Ngày 24 và 25-9-1976, Hội nghị toàn quốc Hội LHTN Việt Nam tiếp tục họp, tiến hành kiện toàn UBTƯ Hội; đồng chí Hà Quang Dự, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn khóa V được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch hội, thay GS Lê Quang Vịnh nhận nhiệm vụ mới.

3. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ III: Diễn ra ngày 8-12-1994, tại Hà Nội, với 400 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn

cử UBTƯ Hội gồm 110 thành viên; đồng chí Hồ Đức Việt, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn làm Chủ tịch hội.

Hội nghị UBTƯ Hội tháng 3-1998 hiệp thương chọn cử đồng chí Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đoàn làm Chủ tịch hội.

4. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ IV: Diễn ra từ ngày 13 đến 15-1-2000, tại Hà Nội, với 599 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn cử đồng chí Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đoàn, Chủ tịch hội khóa III giữ chức Chủ tịch hội khóa IV.

Kỳ họp UBTƯ Hội lần thứ 5 (khóa IV) ngày 15-2-2003, hiệp thương chọn cử đồng chí Hoàng Bình Quân, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn làm Chủ tịch hội.

5. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ V: Diễn ra từ ngày 25 đến 27-2-2005, tại Hà Nội, với 798 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn cử UBTƯ Hội gồm 135 thành viên; đồng chí Nông Quốc Tuấn, Bí thư Trung ương Đoàn làm Chủ tịch hội.

Hội nghị UBTƯ Hội lần thứ 5 (khóa V) năm 2008 hiệp thương chọn cử đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn làm Chủ tịch hội.

6. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VI: Diễn ra ngày 26 đến 27-4-2010, tại Hà Nội, với 995 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn cử UBTƯ Hội gồm 155 thành viên; đồng chí Nguyễn Phước Lộc, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đoàn, Phó chủ tịch Thường trực Trung ương hội khóa V làm Chủ tịch hội khóa VI.

Tại Hội nghị UBTƯ Hội lần thứ 7 (khóa VI), đồng chí Phan Văn Mãi, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch hội khóa VI.

Tại Hội nghị UBTƯ Hội lần thứ 10 (khóa VI), đồng chí Nguyễn Đắc Vinh, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch hội khóa VI.

7. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VII: Diễn ra từ ngày 27 đến 29-12-2014, tại Hà Nội, với 800 đại biểu tham dự. Đại hội hiệp thương chọn cử UBTƯ Hội gồm 157 ủy viên; đồng chí Nguyễn Phi Long, Bí thư Trung ương Đoàn, Phó chủ tịch Thường trực Trung ương hội khóa VI làm Chủ tịch hội khóa VII.

Hội nghị UBTƯ Hội lần thứ 9 (khóa VII) ngày 19-7-2018 hiệp thương chọn cử đồng chí Lê Quốc Phong, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn giữ chức Chủ tịch hội.

8. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024 diễn ra từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Thủ đô Hà Nội, có 996 đại biểu tham dự. Đại hội đã hiệp thương chọn cử Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam khóa VIII gồm 137 ủy viên; cử anh Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư

Thường trực Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam lần thứ 5, khóa VIII ngày 09/9/2021 đã hiệp thương, chọn cử anh Nguyễn Ngọc Lương giữ chức vụ Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VIII.

Anh Nguyễn Ngọc Lương, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VIII (nhiệm kỳ 2019-2024)

(Nguồn: https://svhttdl.tiengiang.gov.vn/)

V. BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Xây dựng văn hóa và ứng xử cho thanh niên trên không gian mạng

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tác động mạnh mẽ đến toàn xã hội, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Trước những tác động đó, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm xây dựng văn hóa ứng xử cho thanh niên trên không gian mạng.

Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu. Không gian mạng là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Với đặc điểm nổi trội là tốc độ kết nối nhanh, phạm vi chia sẻ rộng, hiệu quả tác động lớn, internet, mạng xã hội trở thành môi trường cung cấp, chia sẻ, trao đổi, khai thác sử dụng thông tin, đem lại những lợi ích to lớn, từng bước khẳng định vai trò thiết yếu trong đời sống xã hội. Đồng thời, tác động một cách trực tiếp, làm thay đổi nhận thức, hành vi của mỗi cá thể, qua đó tác động đến sự phát triển của toàn xã hội. Tuy nhiên, internet, mạng xã hội cũng bộc lộ những mặt trái, những

tác động tiêu cực đối với đời sống văn hóa xã hội, nhất là nhận thức, thái độ, hành vi của thế hệ trẻ.

Trước sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, mỗi người đều có thể dễ dàng truy cập internet, mạng xã hội. Điều đó vừa tạo thuận lợi cho việc tiếp thu, chia sẻ thông tin, tình cảm, học hỏi, giao lưu văn hóa,… nhưng đồng thời cũng ẩn chứa những nguy cơ, hệ lụy tiêu cực khi người sử dụng không biết khai thác, tiếp nhận, xử lý, chia sẻ thông tin. Trong khi, mạng xã hội của chúng ta chưa được quản lý triệt để, có rất nhiều "rác" thông tin gây ảnh hưởng đến tâm lý, nhân cách và cả phong cách sống của người sử dụng, nhất là thế hệ trẻ.

Trong thời gian gần đây, văn hóa ứng xử của thanh niên trên không gian mạng đang là vấn đề xã hội đáng quan tâm, bởi một bộ phận thanh niên có những phát ngôn, bình luận "thiếu văn hóa", không phù hợp với đạo đức, thuần phong mỹ tục tốt đẹp của Việt Nam… gây bất bình trong dư luận xã hội. Đáng lo ngại hơn là lợi dụng sự phát triển của internet, mạng xã hội, các thế lực thù địch, phản động thường xuyên tuyên truyền, đăng tải những nội dung, thông tin xấu, độc… Qua đó, nhằm cổ vũ cho tạo tư tưởng thực dụng, suy nghĩ ích kỷ, lối sống không lành mạnh, coi trọng vật chất, quen hưởng thụ ở một bộ phận thanh niên. Thủ đoạn này còn hình thành ở số ít thanh niên thái độ thờ ơ, bàn quan với những biểu hiện sai trái trong cuộc sống, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không lên án; thái độ vô cảm về chính trị, thiếu trách nhiệm với cộng đồng. Nếu không ngăn chặn kịp thời, sẽ dần dẫn đến tình trạng "khô Đảng, nhạt Đoàn", phai nhạt lý tưởng, thiếu niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, ở một bộ phận thanh niên.

Thực tế trên đặt ra yêu cầu có tính khách quan là cần chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử cho thanh niên trên không gian mạng hiện nay. Theo đó, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhà trường, gia đình và toàn xã hội cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, chính trị cho thanh viên.

Mọi hoạt động thông tin tuyên truyền, giáo dục phải hướng đến mục tiêu không ngừng bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường cách mạng, tinh thần cảnh giác để giới trẻ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; luôn có thái độ, hành vi đúng đắn khi tham gia vào môi trường không gian mạng. Công tác giáo dục, tuyên truyền phải làm rõ âm mưu của các thế lực thù địch trong sử dụng internet, mạng xã hội để tác động đến tâm lý thanh niên; làm rõ các thủ đoạn đã, đang và sẽ được các thế lực thù địch sử dụng để lôi kéo, kích động thanh thiếu niên; khuyến cáo giới trẻ, đặc biệt thanh niên cảnh giác trước thông tin trên internet, mạng xã hội.

Coi trọng cung cấp thông tin chính xác, kịp thời; khắc phục tình trạng nhiễu thông tin dẫn đến hoang mang, nảy sinh tư tưởng tiêu cực. Đối với thanh niên, mọi công tác liên quan đến học tập, rèn luyện cần được công khai, minh bạch; tạo mọi điều kiện để thanh thiếu niên hoàn thành chương trình học tập, rèn luyện theo cấp học. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, người đứng đầu các nhà trường, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, gia đình cần thực hiện tốt vai trò xây dựng môi trường văn hóa, là chủ thể hướng dẫn, uốn nắn các hành vi ứng xử của thanh niên, tổ chức duy

trì, quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho thanh niên. Qua đó, giúp thanh thiếu niên có cái nhìn toàn diện, đầy đủ, sâu sắc; có lý tưởng phấn đấu rõ ràng, bản lĩnh chính trị vững vàng; có khả năng phát hiện, phân biệt đúng - sai, tốt - xấu,...

Đặc biệt, cần nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh niên. Đây là vấn dề có ý nghĩa hết sức quan trọng. Trước khi "về với thế giới người hiền", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong Di chúc: "Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên" [1]; "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết" [2]. Do vậy, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhà trường, gia đình và toàn xã hội cần thường xuyên quan tâm chăm lo giáo dục, rèn luyện thế hệ thanh niên có đủ đức, tài, niềm tin, khát vọng để xứng đáng với vị thế, trọng trách cao cả của mình đối với dân tộc và Tổ quốc. Đây là trách nhiệm không riêng của ai, mà là trách nhiệm chung của các ngành, các cấp và toàn xã hội.

Cùng với đó, cần tăng cường công tác quản lý hệ thống mạng xã hội, ngăn chặn, xử lý nghiêm những hành vi "lệch chuẩn văn hóa". Các cơ quan chức năng cần kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức tuyên truyền nội dung, thông tin xấu độc, "lệch chuẩn văn hóa". Đẩy mạnh tuyên truyền Luật an ninh mạng và các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động tham gia mạng xã hội để nâng cao ý thức, trách nhiệm của thanh niên. Coi trọng định hướng, hướng dẫn cho thanh niên cách thức khai thác, phân loại, sử dụng thông tin trên mạng hiệu quả; gắn với tuyên truyền, lan tỏa những nội dung thông tin tích cực, những biểu hiện nhân văn, văn hóa trên internet, mạng xã hội theo phương châm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu". Từ đó, góp phần xây dựng cho thanh niên cách ứng xử có văn hóa trên không gian mạng, tránh được những ảnh hưởng tiêu cực từ internet và mạng xã hội.

(Nguồn: ThS Phạm Hồng Hải - Fanpage "Sống Xanh")

VI. THANH NIÊN CẦN BIẾT

Những chính sách có hiệu lực từ tháng 10/2024

Nghiêm cấm hành nghề công tác xã hội để trục lợi

Chính phủ ban hành Nghị định số **110/2024/NĐ-CP** ngày 30/8/2024 về công tác xã hội; trong đó, quy định cụ thể 6 hành vi bị nghiêm cấm trong công tác xã hội.

1- Cung cấp, công bố, tiết lộ, phá hủy thông tin, dữ liệu cá nhân của đối tượng mà không được sự đồng ý của đối tượng hoặc người giám hộ hoặc người đại diện trừ trường hợp cơ quan, cá nhân có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2- Từ chối cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

3- Lợi dụng việc cung cấp dịch vụ công tác xã hội để trục lợi hoặc có hành vi vi phạm pháp luật.

4- Lợi dụng hành nghề công tác xã hội để trục lợi chế độ, chính sách của nhà nước và sự hỗ trợ, giúp đỡ của tổ chức, cá nhân.

5- Thu các khoản chi phí, lợi ích ngoài khoản thù lao và chi phí được thoả thuận thống nhất với tổ chức, cá nhân trong hợp đồng cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

6- Lợi dụng hành nghề công tác xã hội, cung cấp dịch vụ công tác xã hội để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2024.

Quy định việc khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng để ở

Chính phủ ban hành Nghị định số **108/2024/NĐ-CP** ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2024.

Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở (sau đây gọi là nhà, đất) giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác với mục đích: a) Cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất); b) Tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật.